

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HSST

Ngày 28 - 7 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Anh Ngọc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Trọng Thế - Bà Đồng Thị Lý

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2022/HSST, ngày 11 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐ XXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh B** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/5/1984; Nơi sinh: Huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 1, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Họ tên cha: *Không rõ*; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1943; Anh chị em ruột: không có, là con một; Họ tên vợ: Lương Thị L, sinh năm 1994; Con: Chưa có; Nhân thân: Ngày 08/03/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 45 tháng về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 02/HSST. (đã thi hành xong); Ngày 19/07/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt tù có thời hạn 40 tháng tù theo Bản án số 46/HSST (đã chấp hành xong); Ngày 26/01/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt tù có thời hạn 5 năm về tội cướp giật tài sản theo Bản án số: 79/2011/HSST (đã chấp hành xong ngày 30/7/2014); Ngày 28/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt tù có thời hạn 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số: 73/2016/HSST (đã chấp hành xong 24/8/2018); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/05/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. ( Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**\*Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974. ( Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm 11, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

-Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1983:

Địa chỉ: xóm C, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

**\*Nhân chứng:** Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1969 ( Vắng mặt).

Địa chỉ: xóm 6, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 23/05/2022 Nguyễn Thanh B một mình điều khiển chiếc xe mô tô Exciter BKS 37P1-564.30 đến Trung tâm y tế huyện Y để uống thuốc Methanon thì gặp Nguyễn Văn P sinh năm 1983, trú tại xóm C, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An là bạn của B. Nói chuyện với nhau được một lúc thì P rủ B đi chơi, đi đến khu vực xóm 11 xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì P nói với B “ở đây có quán tạp hóa, trong quán có rương tôn đựng tiền để lấy trộm” và hỏi B “có trộm không”, P nói “mình sinh sống ở đây nên không lấy được”, thì B đồng ý. Khi đi đến quán tạp hóa nhà Nguyễn Thị H sinh năm 1974, trú tại xóm 11, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì thấy cửa quán mở, trong quán không có người trông coi. Nguyễn Thanh B dựng xe ở phía ngoài rồi đi bộ vào trong quán và thấy trên chiếc kệ gỗ phía trong bờ tường có để một rương tôn nên đã lên vào trộm, nhưng do nắp rương tôn bị khóa không mở được nên B dùng tay bê chiếc rương thì thấy dưới rương có khoan lỗ để vít, cột giầy thép dưới đáy rương vào kệ gỗ, B nghĩ không thể trộm được nên dừng lại và ra báo với P. P nói “Thôi không trộm được thì thôi, tau có tiền, tau bỏ ra ta đi mua heroin về chơi”, B đồng ý, rồi cả hai đi mua ma túy để sử dụng, sử dụng xong thì P về nhà của phong, còn B trên đường về nhà đã nảy sinh ý định trộm tài sản trong chiếc rương của quán tạp hóa nhà Nguyễn Thị H lúc này, nên B đi lại chỗ quán chị H thì không thấy ai trông coi nên đã dùng tay ôm chiếc rương giật mạnh làm đáy rương bị rách, bung ra khỏi kệ gỗ, sau đó B ôm chiếc rương trộm được bỏ phía trước xe mô tô của mình rồi chở đến cánh đồng thuộc xã P để dùng tay giật bung ổ khóa, lấy 01 chiếc đồng hồ đeo tay bằng kim loại Q&Q Superior 10 BAR màu trắng; số tiền 3.000.000 đồng. B để toàn bộ vào túi áo và vứt chiếc rương rồi điều khiển xe máy khu vực xã H. Sau đó B lấy số tiền rộm được tiêu xài vào mục đích cá nhân hết 960.000 đồng.

Sau khi bị mất tài sản, khoảng 10 giờ ngày 23/05/2022 chị Nguyễn Thị H đến công an xã Phúc Thành trình báo. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/5/2022, Nguyễn Thanh B đã đến Công an xã Phúc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An để đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nhận vật chứng đã trộm cắp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 26/05/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Yên Thành xác định:

+ 01 (một) chiếc rương tôn cũ màu trắng đã qua sử dụng, kích thước (33x20x12)cm trên nắp và xung quanh rương tôn có nhiều vết rỉ sét, thời điểm ngày 23/05/2022 có giá trị 50.000 đồng

+ 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Q&Q Superior WR 10BAR, viên mặt đồng hồ làm bằng kim loại màu vàng, dây đeo được làm bằng kim loại màu

trắng, vàng, đồng hồ cũ đã qua sử dụng, đang sử dụng bình thường, thời điểm ngày 23/05/2022 có giá trị 1.500.000 đồng

Ngày 24/05/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành ra quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền thu giữ của Nguyễn Thanh B giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 197/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 31/05/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an huyện Yên Thành xác định: Số tiền 2.040.000 đ (hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) gồm: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 08 (tám) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 10 (mười) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng gửi giám định là tiền thật

-Vật chứng vụ án và xử lý vật chứng:

01 chiếc rương tôn bằng kim loại, màu trắng đã qua sử dụng, kích thước (33x20x12) cm. 01 chiếc đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng, trắng có nhãn hiệu Q&Q Superior 10BAR đã qua sử dụng. Số tiền 3.000.000 đồng, trong đó Nguyễn Thanh B nộp số tiền 2.040.000 đ và bà Nguyễn Thị Q(mẹ nuôi của B) nộp 960.000 đồng để bồi thường cho bị hại. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại toàn bộ số tiền trên cho bị hại Nguyễn Thị H theo đúng quy định pháp luật.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 37P1-564.30 mang tên Nguyễn Thanh B hiện nay đã được chuyển Chi cục thi hành án dân sự Yên Thành chờ xử lý theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thanh B và gia đình đã trả lại tài sản đầy đủ cho người bị hại, họ không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKSYT, ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 07 tháng 09 tháng tù.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh B 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 37P1-564.30 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh B.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Sau khi biết được tại quán bán tạp hóa của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, tại xóm 11, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An có để một rương tôn trong đó có tài sản. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/5/2022 thì Nguyễn Thanh B đã lén lút đột nhập vào quán bán tạp hóa của bà Nguyễn Thị H dùng tay giật phá lấy trộm 01 (một) rương tôn, bên trong có số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu nhãn hiệu Q&Q Superior WR màu trắng, vàng. Trộm được số tài sản trên thì Nguyễn Thanh B đã tiêu xài hết số tiền 960.000 đồng, số tài sản còn lại Nguyễn Thanh B đã đưa đến Công an xã Phúc Thành huyện Yên Thành giao nộp và đầu thú vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/5/2022. Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã định giá, xác định 01 (một) rương tôn kích thước có trị giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay có trị giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thanh B trộm của Nguyễn Thị H là 4.550.000đ (bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả định giá, kết quả giám định, tra cứu về nhân thân của bị cáo. Cơ quan điều tra, điều tra viên thấy rằng hành vi của Nguyễn Thanh B cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Nên cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành những hoạt động tố tụng điều tra như lập biên bản, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Nguyễn Thanh B. Tiến hành lấy lời khai, hỏi cung và thu thập các tài liệu chứng cứ khác để xử lý Nguyễn Thanh B theo qui định tại Điều 173 của BLHS. Căn cứ vào giá trị tài sản mà Nguyễn Thanh B trộm cắp, các tài liệu chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập và Bản kết luận điều tra vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội Trộm cắp tài sản qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là một vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi trộm cắp tài sản do Nguyễn Thanh B thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Bị cáo nhận thức được tài sản của cá nhân được nhà nước và pháp luật bảo vệ, nếu xâm phạm tới sẽ bị xử lý nghiêm minh. Tuy biết vậy, nhưng do lười lao động muốn thu hưởng nên bị cáo đã xem thường pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp

tài sản của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, tại xóm 11, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An gồm 01 thung tôn có giá trị 50.000 đồng, số tiền 3.000.000 đ và 01 chiếc đồng hồ để trong rương tôn có giá trị 1.500.000 đ.

Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử nhưng không từ bỏ được việc vi phạm pháp luật, nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, từ bỏ con đường phạm tội, cố gắng cải tạo trở thành con người có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời thực hiện nhiệm vụ phòng chống tội phạm.

-Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, đã đến công an đầu thú, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại.

Lẽ ra xử phạt bị cáo với mức án 08 tháng tù là tương xứng. Nhưng xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định, tài sản không có gì, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Văn P là người đã khởi xướng ban đầu cho việc trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị H, nhưng P đã bỏ về, còn việc B quay lại để trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị H thì P không biết việc trộm cắp tài sản của B, nên không thể truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P trong vụ án này.

[7] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ của Nguyễn Thanh B 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 37P1-564.30 mang tên Nguyễn Thanh B. Chiếc xe mô tô này B sử dụng đi để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, nhưng đây là tài sản của mẹ bị cáo chỉ cho bị cáo đứng tên sử dụng, không phải là tài sản của Nguyễn Thanh B, nên cần tuyên trả lại chiếc xe này cho bị cáo Nguyễn Thanh B.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[9] Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp án phí theo quy định của Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ( Ngày 23/05/2022).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Nguyễn Thanh B 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 37P1-564.30 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh B số khung: RLCUG1010JY043322; số máy G3D4F805754 vật chứng này đã được Công an huyện Yên Thành giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2022.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Nguyễn Thanh B phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Anh Ngọc**